

Số: 113/2021/QĐST-HNGĐ

T.S, ngày 20 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 148/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974.

Cùng HKTT: Khu phố Đ.P, phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung: Nguyễn Văn B, sinh năm 1993; Nguyễn Thị L, sinh năm 1995 và cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 22/6/2006. Cháu B và L đã lập gia đình riêng, tự lập được cuộc sống ông T và bà H không yêu cầu giải

quyết. Giao cháu Nguyễn Minh Đ cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: ông T phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2019/0004056 ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả ông T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã T.S;
- THA DS TX T.S
- UBND p. C.K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh